

Số: 899/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kết luận số 86-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Kết luận số 12-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-CT/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” (dưới đây viết tắt là Chiến lược) với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chính sách, giải pháp mạnh, đột phá để thu hút và trọng dụng nhân tài (cả trong và ngoài nước) đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn như: Khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; văn hóa; khoa học xã hội; y tế; thông tin và truyền thông, chuyển đổi số... Qua đó, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, thực hiện mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2050 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025:

- Xây dựng, hoàn thiện quy định của pháp luật và ban hành khung chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong các lĩnh vực: lãnh đạo, quản lý; kinh tế; khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; y tế; văn hóa, nghệ thuật; khoa học xã hội; thể dục, thể thao; quân sự, quốc phòng và an ninh quốc gia; thông tin và truyền thông..., góp phần thực hiện các khâu đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tạo lập môi trường văn hóa xã hội lành mạnh, bảo đảm việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, đạo đức xã hội.

- Đến hết tháng 6 năm 2024, đạt 100% các bộ, ngành, địa phương ban hành kế hoạch thu hút, trọng dụng nhân tài phù hợp với Chiến lược quốc gia và yêu cầu thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, có lợi thế.

- Năm 2025 thu hút nhân tài vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước khoảng 10% so với tổng số tuyển dụng mới.

b) Mục tiêu đến năm 2030, định hướng đến năm 2050:

- Duy trì tỷ lệ nhân tài thu hút vào làm việc ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước không dưới 20% so với tổng số các trường hợp tuyển dụng mới hàng năm.

- Phần đầu đạt 100% nhân tài (được công nhận) tiếp tục ở lại làm việc sau 05 năm được thu hút và trọng dụng làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước; tỷ lệ nhân tài được đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực khoa học - công nghệ đạt 30% vào năm 2025; đạt 60% vào năm 2030 để tiến tới đạt 100% vào năm 2050.

- Chỉ số cạnh tranh nhân tài toàn cầu (GTCI) từ năm 2031 trở đi luôn được cải thiện, phần đầu tăng dần so với năm trước; các chỉ số về “thu hút nhân tài”, “giữ chân nhân tài” xếp hạng cao trong số các quốc gia có thu nhập trung bình cao.

- Tạo đột phá trong thúc đẩy liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo, kết nối nhân tài. Thiết lập mạng lưới Nhân tài Việt Nam toàn cầu, mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam toàn cầu, trong đó có các nhà khoa học đầu ngành tầm cỡ quốc tế về những ngành khoa học cơ bản, công nghệ cao và ngành kinh tế mũi nhọn; cán bộ lãnh đạo, quản lý tài năng, trong đó có nhiều cán bộ cấp chiến lược; doanh nhân tài năng, trong đó có nhiều doanh nhân tầm cỡ khu vực; chuyên gia đầu ngành, tài năng trẻ và triển vọng tài năng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, khoa học - công nghệ, văn hóa - xã hội và các lĩnh vực khác.

3. Yêu cầu

a) Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, định hướng của Đảng về nhân tài; thực hiện nghiêm và có trách nhiệm chính sách, pháp luật của Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài. Thống nhất quan điểm và đổi mới tư duy trong nhận thức và tổ chức thực hiện về chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, trọng tâm là xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện, môi trường làm việc, bố trí, sử dụng, đãi ngộ nhân tài.

b) Việc thực hiện Chiến lược phải gắn với phục vụ, đáp ứng các chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển văn hóa, giáo dục, y tế và các chiến lược khác có liên quan.

c) Chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài được thực hiện qua đánh giá, tiên cử, tự tiến cử gắn với thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức; tuân thủ đúng chủ trương của Đảng và của pháp luật về công tác cán bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

d) Bố trí nguồn lực phù hợp với kế hoạch, chương trình; triển khai có hiệu quả các chính sách đột phá, vượt trội để thu hút, trọng dụng nhân tài, bảo đảm tính khả thi, bền vững.

đ) Gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thu hút, trọng dụng nhân tài trên tất cả các ngành, lĩnh vực; ưu tiên tập trung vào các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, các khâu đột phá chiến lược, đặc biệt là khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; giáo dục và đào tạo, y tế; văn hóa; khoa học xã hội công nghệ thông tin và chuyên đổi số, an toàn thông tin mạng. Từ đó, tạo ra động lực cho đất nước phát triển nhanh và bền vững.

e) Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, người giới thiệu, tiên cử nhân tài; chú trọng nguyên tắc công khai, minh bạch trong tiên cử, tự tiến cử, lựa chọn, công nhận nhân tài. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phát hiện, tiên cử và thực hiện chính sách đối với nhân tài; có chính sách khen thưởng, tôn vinh và xử lý nghiêm các vi phạm chính sách nhân tài.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm trong thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài

a) Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài.

b) Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ của lực lượng vũ trang và toàn xã hội về vị trí, vai trò, cống hiến và đóng góp to lớn của nhân tài; về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương và đất nước.

c) Lấy kết quả thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài là một trong các nội dung đánh giá đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách để thu hút, trọng dụng nhân tài

a) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bầu cử đối với nhân tài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước, không phụ thuộc vào thâm niên, thời gian công tác, bằng cấp, vùng miền, độ tuổi.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Luật Nhà ở; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Quốc tịch; Luật Phòng, chống tham nhũng và một số luật khác có liên quan.

c) Rà soát, xây dựng và hoàn thiện quy định của pháp luật về thu hút, trọng dụng nhân tài; về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức và các chính sách đãi ngộ đối với nhân tài trong các ngành, lĩnh vực.

d) Ban hành khung chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với các lĩnh vực: lãnh đạo, quản lý; kinh tế; khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; y tế; khoa học xã hội; văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao; quân sự, quốc phòng và an ninh quốc gia; thông tin và truyền thông.

3. Khuyến khích và phát hiện, tiến cử nhân tài

a) Việc tìm kiếm nhân tài nhằm phát hiện người có phẩm chất đạo đức, lối sống chuẩn mực; có khát vọng cống hiến, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân; có trình độ, năng lực sáng tạo vượt trội; có công trình, sản phẩm, thành tích, công trạng hoặc cống hiến đặc biệt tạo nên sự tiên bộ, phát triển của một lĩnh vực, một ngành, của địa phương hoặc đất nước được tiến hành trong các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội và tập trung vào bốn nhóm sau:

- Học sinh, sinh viên có thành tích học tập, tốt nghiệp loại giỏi, loại xuất sắc, có tố chất, năng khiếu nổi trội từ các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Những người có học vị, học hàm thạc sỹ, tiến sỹ, giáo sư, phó giáo sư, có các công trình nghiên cứu được công nhận và ứng dụng hiệu quả cao vào đời sống thực tiễn.

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có năng lực nổi trội, luôn hoàn thành tốt hoặc xuất sắc nhiệm vụ, công vụ.

- Những người có trình độ, năng lực vượt trội và kinh nghiệm thực tiễn đang làm việc ở các lĩnh vực, khu vực, địa bàn khác kể cả trong và ngoài nước.

b) Khuyến khích, đề cao trách nhiệm của người giới thiệu, tiến cử nhân tài; bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ trong giới thiệu, tiến cử, công nhận nhân tài.

c) Phát huy vai trò và trách nhiệm phát hiện, giới thiệu, tiến cử nhân tài của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp. Các bộ, ngành, địa phương chủ động, tích cực phối hợp với các cơ sở giáo dục - đào tạo để sớm phát hiện tài năng trẻ là học sinh, sinh viên.

4. Nâng cao chất lượng, tạo đột phá trong đào tạo, bồi dưỡng nhân tài

a) Đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong các ngành, lĩnh vực theo hướng phát triển tối đa năng lực, phát triển những năng khiếu chuyên biệt, năng lực nổi bật của nhân tài.

b) Nâng cao năng lực bồi dưỡng nhân tài của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Phát triển mạnh một vài đại học điểm của Việt Nam thành trường hàng đầu khu vực. Tập hợp, phát triển đội ngũ giảng viên tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài là các chuyên gia, nhà giáo dục, khoa học, lãnh đạo, quản lý, kinh doanh đầu ngành, có trình độ, kinh nghiệm, uy tín cao ở trong và ngoài nước; chú trọng mời đội ngũ giáo sư, chuyên gia đầu ngành gốc Việt trở về làm việc, tham gia giảng dạy tại Việt Nam. Có chính sách khuyến khích các cơ sở giáo dục ngoài công lập tham gia vào nghiên cứu, đào tạo nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác, liên kết với các cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài có uy tín cao trên thế giới để đào tạo, bồi dưỡng nhân tài theo nhu cầu và các chuẩn mực của khu vực, quốc tế.

d) Tạo điều kiện thuận lợi về các điều kiện học tập, nghiên cứu, môi trường cọ sát, thử thách, rèn luyện để các tài năng trẻ là học sinh, sinh viên, đặc biệt là sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, loại xuất sắc có cơ hội phát huy năng lực, sở trường.

đ) Tăng cường năng lực cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa, khoa học xã hội và các lĩnh vực trọng điểm khác thông qua đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp trong việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài

a) Nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp để thực hiện hiệu quả việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Hoàn thiện cơ chế sử dụng, quản lý vị trí việc làm, bảo đảm khoa học, chặt chẽ, thống nhất để làm cơ sở bố trí đúng người, đúng việc và trọng dụng nhân tài.

6. Tăng cường hợp tác, giao lưu, hội nhập quốc tế về nhân tài

a) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thu hút, trọng dụng và phát triển nhân tài. Có chính sách thu hút các giảng viên là giáo sư, chuyên gia đầu ngành trên thế giới tham gia giảng dạy; chủ trì nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ. Có chính sách thu hút các ngôi sao văn hóa, nghệ thuật; thể dục, thể thao và các tài năng lớn trong các lĩnh vực đến làm việc, sinh sống tại Việt Nam.

b) Chủ động hợp tác và tham gia các Diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm của các quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài.

c) Tổ chức các chương trình mời gọi, thu hút nhân tài Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc và hỗ trợ nhân tài hòa nhập cuộc sống ở Việt Nam.

d) Thành lập mạng lưới Nhân tài Việt Nam toàn cầu, mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam toàn cầu; tăng cường giao lưu trí thức người Việt Nam ở nước ngoài với trí thức trong nước, tạo động lực trở về nước làm việc, cống hiến cho quê hương, đất nước.

7. Xây dựng môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp; môi trường sống văn minh, hiện đại

a) Tổ chức học tập và thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa công sở. Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, công bằng, dân chủ, thân thiện, nhân văn; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt; phát huy sức mạnh tập thể cùng với năng lực sáng tạo của nhân tài.

b) Tạo lập môi trường nghiên cứu chuyên nghiệp với trang thiết bị, máy móc, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nhất là đối với nhân tài làm việc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, khoa học xã hội.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện có hiệu quả kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; bảo đảm cơ hội phát triển, thăng tiến của nhân tài.

d) Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để nhân tài ở nước ngoài về nước làm việc, ổn định cuộc sống bản thân và gia đình, thông qua các thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, cấp thị thực, cư trú và các thủ tục khác.

8. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về thu hút, trọng dụng nhân tài

a) Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp đa dạng, linh hoạt, phù hợp để thông tin, tuyên truyền về thu hút, trọng dụng nhân tài. Tổ chức và duy trì chuyên mục thu hút, trọng dụng nhân tài trên các báo, đài, các trang điện tử và trên Cổng thông tin điện tử, tạp chí điện tử của các cơ quan, tổ chức và địa phương; chú ý nêu gương điển hình thành công về thu hút, trọng dụng nhân tài.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý thức tự hào dân tộc để khuyến khích nhân tài là người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương, đất nước, trở về nước làm việc, cống hiến. Chủ động có hình thức tuyên truyền phù hợp tại nước ngoài để mời gọi nhân tài ở nước ngoài về làm việc tại Việt Nam.

c) Xây dựng trang thông tin điện tử về “Thu hút, trọng dụng nhân tài Việt Nam” để kịp thời đăng tải chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài; giới thiệu chính sách nhân tài của các bộ, ngành, địa phương; thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình đất nước, về cơ hội phát triển và thành công của nhân tài ở Việt Nam.

d) Tổ chức các Chương trình tôn vinh nhân tài Việt Nam hằng năm trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương và trong phạm vi quốc gia; kịp thời khuyến khích sự cống hiến đóng góp của nhân tài thông qua tuyên dương, khen tặng, vinh danh và trao các giải thưởng cao quý. Xuất bản ấn phẩm về Nhân tài Việt Nam và định kỳ tiến hành cập nhật, bổ sung hằng năm.

9. Khuyến khích tổ chức, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện chính sách nhân tài và xử lý nghiêm, kịp thời vi phạm chính sách nhân tài

a) Ban hành quy định về cơ chế, chính sách và trách nhiệm bảo vệ nhân tài.

b) Khen thưởng cá nhân, tổ chức có thành tích trong tiến cử, thu hút, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài; xử lý nghiêm hành vi cản trở, trù dập nhân tài.

10. Thu hút, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho thu hút và trọng dụng nhân tài

a) Bảo đảm nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước để đầu tư cho hoạt động thu hút, trọng dụng nhân tài một cách thực chất thông qua những giải pháp thiết thực, hiệu quả.

b) Thành lập Quỹ phát triển nhân tài quốc gia nhằm hỗ trợ và khuyến khích phát triển nhân tài Việt Nam trên các lĩnh vực đời sống xã hội, không vì mục đích lợi nhuận; có cơ chế hỗ trợ kinh phí để Quỹ phát triển nhân tài quốc gia hoạt động theo quy định của pháp luật.

11. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc tập hợp, vận động nhân tài ở trong nước và ở nước ngoài tham gia xây dựng đất nước; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và phản ánh các đề xuất, kiến nghị của nhân tài, nhất là nhân tài người Việt Nam ở nước ngoài đối với Đảng và Nhà nước; đồng thời tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách thu hút, phát huy nguồn lực nhân tài phù hợp với sự phát triển của đất nước.

III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Chiến lược này ở các bộ, ngành, địa phương; định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược.

b) Chủ trì xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài (người có tài năng) vào cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Đề xuất Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức gắn với chính sách nhân tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

d) Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức (liên quan đến tiêu chí đánh giá, công nhận, thu hút, trọng dụng và quản lý nhân tài).

đ) Chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam; thiết lập, phát triển mạng lưới Nhân tài Việt Nam toàn cầu, xây dựng, quản lý Trang thông tin điện tử “Thu hút, trọng dụng nhân tài ở Việt Nam”; các giải pháp cải thiện chỉ số của Việt Nam trong bảng xếp hạng Chỉ số cạnh tranh nhân tài toàn cầu.

e) Là đầu mối quản lý hồ sơ được công nhận là nhân tài và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong phạm vi cả nước.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo nâng cao năng lực, chất lượng giảng dạy và chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nhân tài.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định thu hút, trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài hoạt động khoa học và công nghệ (bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam).

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan xây dựng đề án thiết lập và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam toàn cầu.

c) Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi về vốn, thuế và các ưu đãi đối với nhân tài hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

4. Bộ Ngoại giao

Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tăng cường gặp gỡ, tìm hiểu, nắm tình hình nhân tài gốc Việt Nam ở nước ngoài, nhân tài người nước ngoài và đưa hoạt động này thành nhiệm vụ trọng tâm trong các chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị. Các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài xây dựng, cập nhật thường xuyên danh sách người Việt Nam ở nước ngoài có tài năng trong các lĩnh vực.

5. Bộ Xây dựng

Nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền chính sách ưu đãi về nhà ở đối với nhân tài ở trong nước và nhân tài ở nước ngoài về Việt Nam làm việc.

6. Bộ Quốc phòng

Nghiên cứu, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và xác định tiêu chí nhân tài trong lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam.

7. Bộ Công an

a) Chủ trì nghiên cứu và trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và tiêu chí xác định nhân tài trong lực lượng Công an nhân dân Việt Nam.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định và thủ tục hành chính về xuất nhập cảnh, cấp thị thực, cư trú... theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho nhân tài là người Việt Nam và gia đình về nước làm việc, sinh sống.

8. Bộ Tài chính

Cân đối ngân sách nhà nước hằng năm cho hoạt động thu hút, trọng dụng nhân tài theo quy định của pháp luật. Nghiên cứu, đề xuất việc thành lập Quỹ phát triển nhân tài quốc gia và cơ chế hỗ trợ kinh phí để Quỹ hoạt động theo quy định của pháp luật.

9. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài và các nội dung của Chiến lược này.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành khác có liên quan xuất bản “Ấn phẩm về Nhân tài Việt Nam” và định kỳ hàng năm tiến hành cập nhật, bổ sung.

10. Ủy ban Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền chính sách phát hiện, tìm kiếm, thu hút, trọng dụng nhân tài và tiêu chí xác định nhân tài là người dân tộc thiểu số.

11. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí truyền thông đa phương tiện khác

a) Thiết lập chuyên trang, chuyên mục về thu hút, trọng dụng nhân tài.

b) Tổ chức các chương trình hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nước và nước ngoài về nhân tài; chính sách của Đảng và Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài trong giai đoạn hiện nay.

c) Hàng năm, Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức Chương trình tôn vinh nhân tài Việt Nam.

12. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ Chiến lược, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhiệm vụ:

a) Ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược của bộ, ngành, địa phương. Trong đó, xác định ngành, lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên và các chỉ tiêu cụ thể trong từng giai đoạn; phân công cơ quan, đơn vị phụ trách, theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện.

b) Nghiên cứu, ban hành quy định cụ thể hóa khái niệm nhân tài và tiêu chí xác định nhân tài theo ngành, lĩnh vực; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài thuộc ngành, lĩnh vực; các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài theo ngành, lĩnh vực hoặc theo địa phương.

c) Đề xuất, bố trí, huy động kinh phí, nguồn lực để tổ chức thực hiện Chiến lược theo kế hoạch của cơ quan, địa phương, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với nhu cầu, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực hoặc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Quy định về bảo vệ, hỗ trợ nhân tài trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ.

đ) Các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược; thực hiện các nhiệm vụ như phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

e) Định kỳ báo cáo về tình hình thu hút, trọng dụng nhân tài gửi Bộ Nội vụ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế theo dõi, giám sát, kiến nghị và chung tay tham gia thực hiện Chiến lược.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chiến lược bao gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn doanh nghiệp và các nguồn hỗ trợ, tài trợ và huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia thực hiện Chiến lược theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí Thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b). 43

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính



Phụ lục

**CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA
VỀ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**
(Kèm theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Thời hạn hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Nghị định về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài (người có tài năng) vào cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương.	Chính phủ	Tháng 10/2023
2	Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức gắn với chính sách nhân tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	Bộ Nội vụ	- Bộ Tư pháp; - Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Bộ Khoa học và Công nghệ; - Bộ Tài chính.	Chính phủ	Tháng 10/2025
3	Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức (liên quan đến tiêu chí đánh giá, công nhận, thu hút, trọng dụng và quản lý nhân tài).	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương.	Chính phủ	Sau khi sửa Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức
4	Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Ngoại giao; Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương.	Bộ Nội vụ	Năm 2025

5	Thiết lập, phát triển mạng lưới Nhân tài Việt Nam toàn cầu; xây dựng, quản lý Trang thông tin điện tử “Thu hút, trọng dụng nhân tài ở Việt Nam”	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Ngoại giao; Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương.	Bộ Nội vụ	Năm 2024
6	Nghị định quy định thu hút, trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài hoạt động khoa học và công nghệ (bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam)	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Bộ Nội vụ; - Bộ Tài chính; - Bộ Ngoại giao; - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; - Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam.	Chính phủ	Sau khi sửa Luật Khoa học và Công nghệ
7	Đề án thiết lập và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam toàn cầu	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; - Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam.	Thủ tướng Chính phủ	Năm 2024
8	Nghiên cứu chính sách ưu đãi về nhà ở đối với nhân tài ở trong nước và nhân tài ở nước ngoài về Việt Nam làm việc	Bộ Xây dựng	- Bộ Tài chính; - Bộ Nội vụ; - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Chính phủ	Tháng 9/2024
9	Nghiên cứu chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và xác định tiêu chí nhân tài trong lực lượng quân đội nhân dân	Bộ Quốc phòng	- Bộ Nội vụ; - Bộ Tài chính.	Chính phủ	Tháng 9/2024
10	Nghiên cứu chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và tiêu chí xác định nhân tài trong lực lượng công an nhân dân	Bộ Công an	- Bộ Nội vụ; - Bộ Tài chính.	Chính phủ	Tháng 9/2024

11	Nghiên cứu chính sách phát hiện, tìm kiếm, thu hút, trọng dụng nhân tài và tiêu chí xác định nhân tài là người dân tộc thiểu số	Ủy ban Dân tộc	- Bộ Nội vụ; - Các bộ, ngành liên quan.	Chính phủ	Tháng 9/2024
12	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định và thủ tục hành chính về xuất nhập cảnh, cấp thị thực, cư trú... theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho nhân tài là người Việt Nam và gia đình về nước làm việc, sinh sống.	Bộ Công an	Các bộ, ngành liên quan.	Chính phủ	Năm 2024
13	Nghiên cứu thành lập Quỹ phát triển nhân tài quốc gia và cơ chế hỗ trợ kinh phí để Quỹ hoạt động theo quy định của pháp luật	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành liên quan.	Chính phủ	Năm 2024
14	Xuất bản “Ấn phẩm về Nhân tài Việt Nam”	Bộ Thông tin và Truyền thông	- Bộ Nội vụ; - Bộ Ngoại giao; - Các bộ, ngành liên quan.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Hàng năm
15	Chương trình tôn vinh nhân tài Việt Nam	Đài Truyền hình Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương.	Đài Truyền hình Việt Nam	Hàng năm